

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
trong lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ
tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ
tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số
1764/TTr-SGDĐT ngày 05 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh
vực các cơ sở giáo dục khác thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục
và Đào tạo (có Phụ lục đính kèm).

Điều 2.

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo cụ thể hóa việc áp dụng thực thi phương án đơn giản đối với 01 thủ tục hành chính đã được thông qua tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K9, KSTT^(C)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

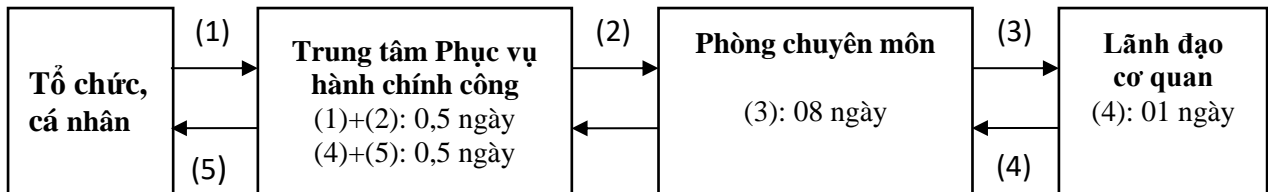
Phụ lục
THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA 02 THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Thủ tục: Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục
(Mã số TTHC: 1.005049.000.00.00.H08).

1. Nội dung đơn giản hóa

- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục “*Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục*” được công bố tại Quyết định số 2872/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh từ 15 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc (giảm 05 ngày làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Lý do: Thời gian quy định thủ tục hành chính dài, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện về thời gian và tiết kiệm chi phí cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC này; quy trình giải quyết thủ tục hành chính cụ thể như sau:



Ghi chú:

- (1): Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ;
- (2): Chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo;
- (3): Phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo Sở xem xét;
- (4): Lãnh đạo Sở duyệt hồ sơ chuyển hồ sơ đến Văn thư Sở;
- (5): Văn thư Sở chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

2. Kiến nghị thực thi:

Tại điểm c, d Khoản 3 Điều 49 của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định:

“c) Trong thời hạn **10 ngày làm việc**, kể từ ngày nhận được hồ sơ đúng quy định, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này phối hợp với các cơ

quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định trên thực tế khả năng đáp ứng các điều kiện theo quy định và ghi kết quả vào biên bản thẩm định;

*d) Trong thời hạn **05 ngày làm việc**, kể từ ngày có kết quả thẩm định, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này quyết định cho phép trung tâm hoạt động giáo dục. Nếu chưa quyết định cho phép hoạt động giáo dục thì có văn bản thông báo cho trung tâm nêu rõ lý do.*

Do đó, theo Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nêu trên, đề nghị sửa đổi nội dung tại điểm c, d khoản 3 Điều 49 Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ như sau: “*c) Trong thời hạn **08 ngày làm việc**, kể từ ngày nhận được hồ sơ đúng quy định, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định trên thực tế khả năng đáp ứng các điều kiện theo quy định và ghi kết quả vào biên bản thẩm định;*

*d) Trong thời hạn **02 ngày làm việc**, kể từ ngày có kết quả thẩm định, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này quyết định cho phép trung tâm hoạt động giáo dục. Nếu chưa quyết định cho phép hoạt động giáo dục thì có văn bản thông báo cho trung tâm nêu rõ lý do.*”

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa 50.102.440 đồng/ năm;
 - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 39.023.240 đồng/năm;
 - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 11.079.200 đồng/năm;
 - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 22,11%.
-